

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ: Khoản 1 điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2025/TLST-HNGĐ ngày 12/8/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị Đặng Ngọc H – Sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở hiện tại: Số A ngõ C N, phường L, thành phố Hà Nội

- Anh Phạm Đình H1 – Sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở hiện tại: Số A Phố H, phường H, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:***

Yêu cầu thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu là chị Đặng Ngọc H có HKTT và chỗ ở hiện tại: Số A ngõ C N, phường V, thành phố Hà Nội và anh Phạm Đình H1 hiện cư trú tại: Số A Phố H, phường H, thành phố Hà Nội nên theo quy định tại: Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự...; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH 15 của Ủy ban thường vụ Q về việc

thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân; điểm b khoản 2 điều 35, điểm h khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội có thẩm quyền giải quyết vụ việc.

***[2] Về yêu cầu của các đương sự:***

Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 15/10/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường B, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87/203 quyển số 01/2012. Quan hệ hôn nhân giữa Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 là hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không phù hợp về tính cách, quan điểm và lối sống dẫn đến vợ chồng thường nảy sinh những bất đồng, căng thẳng, không tìm được tiếng nói chung. Nay anh chị xác nhận không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ, chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm và chăm sóc nhau nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Quá trình giải quyết yêu cầu xin ly hôn của Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng và các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị H và anh H1 vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 xác nhận có 03 (ba) con chung là cháu Phạm Gia H2, giới tính: nam, sinh ngày 31/10/2006; cháu Phạm Chấn H3, giới tính: nam, sinh ngày: 22/01/2013; cháu Phạm Hà P, giới tính: nữ, sinh ngày: 29/04/2016. Hiện sức khỏe các cháu bình thường. Cháu Phạm Chấn H3 và cháu Phạm Hà P có nguyện vọng ở cùng anh H1 sau khi anh chị ly hôn.

Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 thỏa thuận, sau khi ly hôn, giao con chung cho anh H1 trông nom, chăm sóc và giáo dục con cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi các bên có thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng: Chị Đặng Ngọc H sẽ cấp dưỡng 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) mỗi tháng.

Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các bên và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 87/203, quyển số 01/2012 ngày 15/10/2012 do UBND phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường B, thành phố Hà Nội) cấp cho chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 xác nhận có 03 (ba) con chung là cháu Phạm Gia H2, giới tính: nam, sinh ngày 31/10/2006; cháu Phạm Chấn H3, giới tính: nam, sinh ngày: 22/01/2013; cháu Phạm Hà P, giới tính: nữ, sinh ngày: 29/04/2016. Hiện sức khỏe các cháu bình thường.

Sau khi ly hôn, giao con chung cho anh Phạm Đình H1 trông nom, chăm sóc và giáo dục con cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi các bên có thỏa thuận, yêu cầu khác.

Về cấp dưỡng: Chị Đặng Ngọc H sẽ cấp dưỡng 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) mỗi tháng.

Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đặng Ngọc H và anh Phạm Đình H1 thỏa thuận chị Đặng Ngọc H là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000

đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền lệ phí đã nộp theo biên lai số **0004577** ngày 18/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- Người yêu cầu;
  - VKSND Khu vực 3 – Hà Nội;
  - Thi hành án DS TP Hà Nội;
  - Lưu hồ sơ vụ án;
  - UBND P. Bạch Mai, TP. Hà Nội;
- (Giấy chứng nhận kết hôn 87/203  
ngày 15/10/2012)

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Huệ**